TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K,** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2017/HSST
Ngày 14 tháng 11 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Quý
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hoàng Văn Thường
2. Ông Hoàng Văn Chỉnh

- Thư ký phiên toà: Ông Hà Mạnh Cường - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hà Giang tham gia phiên toà: Ông Lù Thanh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 14/11/2017 tại trụ sở tổ M, thị trấn N, huyện K, tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2017/HSST, ngày 12/10/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2017/HSST-QĐ ngày 31/10/2017 đối với bị cáo:

Hoàng Thế A, tên gọi khác: H, sinh ngày 07/6/1994, tại thị trấn N, huyện K, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Tổ M thị trấn N, huyện K, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Minh B và bà Trần Thị C, có vợ là Trần Thị Ngọc L (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 24/01/2015 chấp hành xong (thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích theo quy định Bộ luật Hình sự năm 2015); ngày 03/10/2012 bị Công an thị trấn N, huyện K xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi có lời nói xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác; ngày 28/3/2013 bị Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh nhau (đã chấp hành xong); bị bắt, tạm giam ngày 08/8/2017; có mặt.

- *Người bị hại*: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1992; nơi cư trú: Tổ M thị trấn N, huyện K, tỉnh Hà Giang; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 03/6/2017, khi đang đi chơi

thì Hoàng Thế A gặp Hoàng Ngọc E, Hoàng Văn G cùng trú tại thôn O, xã Q, huyện K là bạn bè quen biết và 01 người tên Đ (không rõ lai lịch địa chỉ), cả 4 người cùng rủ nhau uống nước ở quán bán nước giải khát của chị Hoàng Thị D tại khu vực sân Quảng trường 1/6 thuộc địa phận tổ U, thị trấn N, huyện K, ngồi uống nước được khoảng 15 phút thì thấy Hoàng Văn T đi chơi về vào quán chị D, anh T nhìn thấy Hoàng Thế A là người quen nên sang ngồi cùng bàn, lúc này anh T đang trong tình trạng say rượu, có lời nói thách thức với Hoàng Thế A, hai bên lời qua, tiếng lại rồi anh T đẩy chiếc bàn uống nước, tay liền cầm chiếc cốc thủy tinh đang uống nước ở trên bàn ném về phía Hoàng Thế A nhưng không trúng, ngay sau đó Hoàng Thế A dùng tay phải cầm vào phần quai cốc của chiếc cốc thủy tinh (loại cốc thủy tinh hình trụ tròn trong suốt, cao khoảng 13cm, trọng lượng khoảng 0,4kg) ở trên bàn, đứng dậy đối diện với anh T, giơ cốc lên đập 01 phát theo chiều từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vùng trán bên trái anh T gây thương tích, chiếc cốc bị vỡ dơi xuống nền đất còn lại phần quai cốc và một phần thủy tinh dính liền quai cốc, Hoàng Thế A vẫn cầm phần quai cốc đó trên tay, anh T đứng dậy giơ tay chống đỡ và giằng lấy quai cốc thì bị Hoàng Thế A khua khoắng vào người anh T gây thương tích ở mặt sau cánh tay trái, ngón bàn tay phải, vùng thái dương, thấy sự việc xảy ra mọi người đến can ngăn Hoàng Thế A ném phần quai cốc xuống nền sân và chạy đến chỗ để vật dụng của quán chị D định tìm hung khí đánh tiếp anh T nhưng mọi người can ngăn nên Hoàng Thế A dừng lại và đi về nhà. Anh T đến trụ sở Công an huyện K tố giác hành vi phạm tội của Hoàng Thế A, rồi đến Bệnh viện đa khoa huyện K điều trị thương tích.

Ngày 06/6/2017 anh Hoàng Văn T có đơn đề nghị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K khởi tố vụ án, xử lý về hình sự đối với Hoàng Thế A về tội Cố ý gây thương tích.

Ngày 08/7/2017 Hoàng Thế A đã nhờ bố là Hoàng Minh B lấy tiền của mình để bồi thường thương tích cho anh Hoàng Văn T số tiền theo thỏa thuận là 10.000.000đ.

Ngày 18/9/2017 anh Hoàng Văn T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Hoàng Thế A; ngày 14/10/2017 anh T tiếp tục có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Thế A.

Công cụ, phương tiện phạm tội là chiếc cốc thủy tinh đã vỡ, được thu giữ theo trình tự, thủ tục thu giữ vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 64/TgT ngày 14/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Giang xác định thương tích như sau:

- Sẹo 1: Vùng trán trái kích thước 05cm x 02cm, sẹo lồi, màu nâu, ảnh hưởng đến thẩm mỹ.

- Sẹo 2: Vùng thái dương vùng có tóc, sẹo hình tròn đường kính 0,5cm, sẹo bằng mặt da, không ảnh hưởng đến thẩm mỹ.

- Sẹo 3: 1/3 giữa mặt sau cánh tay trái dài 03cm, rộng từ 0,1 đến 0,4cm, sẹo bằng màu nâu, không ảnh hưởng đến thẩm mỹ.

- Sẹo 4: Đốt 1-2 ngón I bàn tay phải kích thước 2,7cm x 0,2cm, sẹo lõm nhẹ, màu nâu, không ảnh hưởng đến thẩm mỹ.

Kết luận:

- Sẹo 1: Sẹo phần mềm vùng mặt ảnh hưởng đến thẩm mỹ: 11%.

- Sẹo 2, 3, 4: sẹo phần mềm không ảnh hưởng đến thẩm mỹ: 1%

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 12% (Mười hai phần trăm).

Tại bản Cáo trạng số 08/KSĐT-TA ngày 12/10/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hà Giang truy tố Hoàng Thế A về tội cố ý gây thương tích theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Thế A phạm tội Cố ý gây thương tích, tuy bị cáo phạm tội gây tỷ lệ tổn thương cơ thể 12% (dưới 31%) nhưng dùng hung khí nguy hiểm để thực hiện hành vi phạm tội quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự; khi quyết định hình phạt cần xem xét theo hướng có lợi cho người phạm tội quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 với mức hình phạt từ 2 năm đến 5 năm tù. Áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 (với tình tiết người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và người bị hại cũng có lỗi) Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù. Bị cáo không phải chịu tình tiết ảnh hưởng đến thẩm mỹ của nạn nhân. Về vật chứng áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cốc thủy tinh bị vỡ, còn 2/3 thân cốc có gắn quai cốc; 01 chiếc cốc thủy tinh bị gẫy, rời khỏi thân cốc và một số mảnh thủy tinh vỡ. Về trách nhiệm dân sự đã bồi thường xong, người bị hại không yêu cầu gì khác nên không xem xét. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thấy hành vi đánh anh Hoàng Văn T là sai trái, chỉ vì bực tức nên đã đánh anh T mục đích để dằn mặt, hành vi đó là vi phạm pháp luật, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại cho rằng mình cũng có lỗi, trong tình trạng uống rượu say đã có những lời nói thách thức, hành vi xô bàn, ném cốc để Hoàng Thế A bực tức dẫn đến hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Hoàng Thế A; về trách nhiệm dân sự đã nhận số tiền bồi thường chi phí điều trị và bồi dưỡng sức khỏe là 10.000.000đ, không còn yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng; biên bản tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm; biên bản khám nghiệm hiện trường kèm sơ đồ, bản ảnh; biên bản thực nghiệm điều tra kèm bản ảnh; biên bản nhận dạng kèm bản ảnh; biên bản xem xét dấu vết trên thân thể; bệnh án; bản kết luận giám định pháp y thương tích; vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội được thể hiện: Khoảng hơn 22 giờ 30 phút ngày 03/6/2017 Hoàng Văn T gặp Hoàng Thế A tại quán bán nước giải khát của chị Hoàng Thị D ở khu vực sân Quảng trường 1/6 thuộc địa phận tổ U, thị trấn N,

huyện K, Hoàng Thế A dùng tay phải cầm phần quai cốc của chiếc cốc thủy tinh ở trên bàn, đứng dậy đối diện với anh T, giơ cốc lên đập 01 phát theo chiều từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vùng trán bên trái anh T gây thương tích, khi chiếc cốc bị vỡ bị cáo tiếp tục cầm phần quai cốc khua khoắng vào người anh T gây thương tích ở mặt sau cánh tay trái, ngón bàn tay phải, vùng thái dương; mặc dù người bị hại có lời nói thách thức và hành vi xô bàn, ném cốc, nhưng chưa gây thiệt hại, đồng thời hành vi đó đã kết thúc, bị cáo có thể xử sự bằng nhiều hình thức khác mà không gây thiệt hại gì, nhưng bị cáo không thực hiện mà cố ý làm cho người khác bị thương với tỷ lệ 12%, hành vi đó đã cấu thành tội cố ý gây thương tích quy định tại Điều 104 Bộ luật Hình sự. Bị cáo sử dụng chiếc cốc thủy tinh hình trụ tròn, cao khoảng 13cm, trọng lượng khoảng 0,4kg, khi đập vào đầu, chiếc cốc bị vỡ tạo nên các vết sắc nhọn, đây là hung khí nguy hiểm nên bị cáo phải chịu tình tiết quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự; bị cáo gây thương tích với tỷ lệ 12%, dùng hung khí nguy hiểm nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự, như vậy cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh, điều luật trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, luận tội của Viện kiểm sát là có căn cứ, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Hoàng Thế A phạm tội Cố ý gây thương tích quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự, với mức hình phạt từ 2 năm đến 7 năm tù; áp dụng mức hình phạt theo hướng có lợi cho người phạm tội từ 2 năm đến 5 năm tù quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Tội phạm bị cáo gây ra là nghiêm trọng, bị cáo xem thường sức khỏe của người khác, đã sử dụng chiếc cốc thủy tinh là hung khí nguy hiểm để đánh người gây thương tích với tỷ lệ 12%, bị cáo nhận thức được gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền được bảo hộ về sức khoẻ của con người, gây mất trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có nhân thân xấu đã 01 lần bị xử lý hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, 02 lần xử phạt hành chính về hành vi có lời nói xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác và hành vi đánh nhau, tuy đã chấp hành xong nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện trở thành người có ích cho xã hội, mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật, nên cần phải xử lý nghiêm khắc, cánh ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo và phòng ngừa tội phạm.

[3] Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo, ngoài ra người bị hại có lời nói thách thức và hành vi xô bàn, ném cốc về phía bị cáo trước dẫn đến tội phạm xảy ra nên thuộc trường hợp người bị hại cũng có lỗi cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[4] Theo Kết luận giám định pháp y thương tích có sẹo phần mềm vùng mặt của nạn nhân ảnh hưởng đến thẩm mỹ 11%, không thuộc trường hợp gây cố tật nhẹ cho nạn nhân theo quy định tại Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, đồng thời theo Điều

134 Bộ luật Hình sự năm 2015 về tội Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác không quy định tình tiết gây cố tật nhẹ cho nạn nhân, áp dụng theo hướng có lợi cho người phạm tội nên bị cáo không phải chịu thêm tình tiết này theo điểm b khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thương tích do bị cáo gây ra cho người bị hại theo thỏa thuận với số tiền là 10.000.000đ, người bị hại không yêu cầu gì khác, nên không xem xét.

[6] Về vật chứng: 01 chiếc cốc thủy tinh bị vỡ, còn 2/3 thân cốc có gắn quai cốc; 01 chiếc cốc thủy tinh bị gẫy, rời khỏi thân cốc và một số mảnh thủy tinh của cốc bị vỡ là công cụ, phương tiện phạm tội, đồng thời không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[8] Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thế A, tên gọi khác là H phạm tội Cố ý gây thương tích.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Thế A 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 08/8/2017.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; khoản 1, các điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc cốc thủy tinh bị vỡ, còn 2/3 thân cốc có gắn quai cốc; 01 chiếc cốc thủy tinh bị gẫy, rời khỏi thân cốc và một số mảnh thủy tinh của cốc bị vỡ (*Tình trạng đặc điểm chi tiết của vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an với Chi cục Thi hành án dân sự huyện K ngày 12/10/2017*).

Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Hoàng Thế A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Về quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 231, 234 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Áp dụng Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hánh án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hánh án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự. Ngoài ra, người có quyền lợi có liên quan trong quá trình thi hành án có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 7b Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp Hà Giang;
- Phòng PV27, PC81 Công an tỉnh;
- VKSND huyện K;
- CA huyện K;
- CCTHADS huyện K;
- UBND thị trấn N;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu hồ sơ, VP, AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Quý